

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2014

V/v hướng dẫn một số nội dung  
liên quan đến công tác giám sát hải  
quan tại khu vực cảng biển

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Thời gian qua, việc thực hiện công tác giám sát hải quan theo quy định tại Thông tư số 22/2014/TT-BTC tại các khu vực cửa khẩu cảng biển đã dần ổn định. Để phù hợp với thực tế và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, đồng thời vẫn đảm bảo công tác quản lý hải quan, Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Việc giám sát hàng hóa đưa ra khu vực giám sát hải quan tại cảng biển bằng đường bộ được thực hiện như sau:

1.1. Đối với Chi cục Hải quan cảng biển đã ký Quy chế phối hợp với Doanh nghiệp kinh doanh cảng, trong đó có nội dung phối hợp để kiểm soát hàng hóa đưa ra địa bàn giám sát hải quan thì nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hàng hóa tại cảng do bảo vệ cảng cảng thực hiện theo nguyên tắc:

a) Chi cục Hải quan cử cán bộ phối hợp kiểm tra, xử lý các vướng mắc (nếu có);

b) Sử dụng phần mềm quản lý của Doanh nghiệp kinh doanh cảng để kiểm tra, giám sát hàng hóa nhập khẩu đưa ra địa bàn giám sát hải quan. Nếu Doanh nghiệp kinh doanh cảng không có phần mềm, hoặc có phần mềm nhưng không đáp ứng được yêu cầu quản lý thì chia sẻ chức năng xác nhận container, hoặc kiện hàng đưa ra khu vực giám sát cho bảo vệ cảng cảng để thực hiện việc kiểm tra, giám sát hàng hóa đưa ra cảng trên cơ sở đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.

c) Giao Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác giám sát tại cảng cảng trên cơ sở Quy chế phối hợp giữa Chi cục Hải quan cảng biển và Doanh nghiệp kinh doanh cảng, đảm bảo yêu cầu công tác giám sát hải quan tại Chi cục Hải quan cảng biển.

1.2. Đối với Chi cục Hải quan cảng biển chưa ký Quy chế phối hợp với Doanh nghiệp kinh doanh cảng, hoặc đã ký nhưng trong đó không có nội dung phối hợp để kiểm soát hàng hóa đưa ra địa bàn giám sát hải quan thì Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố chỉ đạo các Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng biển sớm ký Quy chế phối hợp với Doanh nghiệp kinh doanh cảng. Trước mắt tổ chức thực hiện giám sát trực tiếp của công chức hải quan tại cảng cảng.

2. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu khi đưa vào hoặc đưa ra khu vực giám sát hải quan tại cảng biển, ngoài những nội dung quy định tại tiết a, khoản 2, Điều 31 Thông tư 22/2014/TT-BTC thì người khai hải quan phải xuất trình:

2.1. Đối với hàng xuất khẩu:

09444335

a) Bản in Tờ khai hải quan (phần thông tin chung);

b) Phiếu giao nhận container, hoặc Phiếu giao nhận hàng hóa, hoặc Phiếu xuất kho, bối đồi với trường hợp hàng đã hạ bối trong địa bàn giám sát chờ xuất khẩu;

c) Danh sách container hàng hóa xuất khẩu có xác nhận của người khai hải quan trong trường hợp tại thời điểm khai báo người khai không có số container, hoặc không khai báo bổ sung được số container trên hệ thống, hoặc trường hợp thay đổi số container đã khai báo trên tờ khai hải quan.

## 2.2. Đối với hàng nhập khẩu:

a) Bản in Tờ khai hải quan (phần thông tin chung);

b) Phiếu giao nhận container, hoặc Phiếu giao nhận hàng hóa, hoặc Phiếu xuất kho, bối;

c) Danh sách container, hoặc danh sách hàng lẻ, hàng rời thuộc tờ khai hải quan trong trường hợp người khai không khai báo khi đăng ký tờ khai nhập khẩu.

Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung trên để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị phản ánh về Tổng cục Hải quan để được kịp thời hướng dẫn giải quyết.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổng cục Hải quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHQ (44).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

09444335